

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SKHCN-VP
V/v triển khai Kế hoạch số 40/KH-UBND của UBND tỉnh về đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2023

Quảng Trị, ngày tháng 3 năm 2024

Kính gửi: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.

Thực hiện Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 26/02/2024 của UBND tỉnh về đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2023, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ yêu cầu:

Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở; Kế toán và Cán bộ phụ trách công tác cán bộ của Sở phối hợp cung cấp thông tin về công tác phòng, chống tham nhũng kèm tài liệu minh chứng gửi về Thanh tra Sở để tổng hợp làm báo cáo đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 của Sở nhằm phục vụ chấm điểm, đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2023 (Theo phụ lục đính kèm).

Thời kỳ đánh giá và tổng hợp tài liệu kiểm chứng: Từ ngày 16/12/2022 đến ngày 15/12/2023.

Yêu cầu Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở; Kế toán và Cán bộ phụ trách công tác cán bộ của Sở nghiêm túc triển khai thực hiện, hoàn thành và gửi hồ sơ về Thanh tra Sở để tổng hợp chậm nhất trước ngày **30/3/2024**./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, các PGD Sở;
- Kế toán Sở, cán bộ phụ trách CTCB của Sở;
- Lưu: VT, TTra.

GIÁM ĐỐC

Trần Ngọc Lân

**DANH MỤC TÀI LIỆU, SỐ LIỆU MINH CHỨNG CỦA PHÒNG, ĐƠN VỊ THUỘC SỞ
PHỤC VỤ ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2023**
(Ban hành kèm theo Công văn số /SKHCN-TTra ngày tháng 3 năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ)

A. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VIỆC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ PCTN	TÀI LIỆU, SỐ LIỆU MINH CHỨNG (từ ngày 16/12/2022 đến ngày 15/12/2023) (Ghi rõ tên, ngày, tháng, năm ban hành văn bản theo các mục tương ứng ở cột 1)	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN
(1)	(2)	(3)
A.2. Đánh giá việc tổ chức thực hiện:		
A.2.1. Thực hiện công tác xây dựng và hoàn thiện chính sách pháp luật về PCTN		
A.2.1.1. Ban hành kế hoạch PCTN		Thanh tra Sở Trung tâm NC, CG & ĐMST Trung tâm KT TCĐLCL
A.2.1.2. Kết quả thực hiện		Thanh tra Sở Trung tâm NC, CG & ĐMST Trung tâm KT TCĐLCL
A.2.2. Thực hiện kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTN		Thanh tra Sở
A.2.2.1. Ban hành kế hoạch		Thanh tra Sở
A.2.2.2. Kết quả thực hiện		Các phòng, đơn vị thuộc Sở
A.2.3. Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN.		Thanh tra Sở Trung tâm NC, CG & ĐMST Trung tâm KT TCĐLCL
A.2.3.1. Ban hành kế hoạch		

A. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VIỆC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ PCTN	TÀI LIỆU, SỐ LIỆU MINH CHỨNG (từ ngày 16/12/2022 đến ngày 15/12/2023) (Ghi rõ tên, ngày, tháng, năm ban hành văn bản theo các mục tương ứng ở cột 1)	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN
(1)	(2)	(3)
A.2.3.2. Kết quả thực hiện		
A.2.4. Thực hiện kiểm tra và theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về PCTN		Các phòng, đơn vị thuộc Sở
B. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG		
B.1. Công tác phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực Nhà nước		
<p>B.1.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch theo quy định tại Điều 10 của Luật PCTN 2018</p> <p>- Liệt kê danh sách văn bản để minh chứng việc thực hiện công khai đầy đủ theo quy định:</p> <p>“Điều 10. Nội dung công khai, minh bạch</p> <p>1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị phải công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật về các nội dung sau đây:</p> <p>a) Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức; người lao động; cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang và công dân;</p> <p>b) Việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác;</p> <p>c) Công tác tổ chức cán bộ của cơ quan, tổ chức, đơn vị; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn;</p> <p>d) Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung không</p>		<p>Thanh tra Sở</p> <p>Văn phòng Sở</p> <p>Các phòng chuyên môn thuộc Sở</p> <p>Trung tâm NC, CG & ĐMST</p> <p>Trung tâm KT TCĐLCL</p> <p>Kế toán</p> <p>Cán bộ phụ trách CTCB</p>

A. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VIỆC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ PCTN	TÀI LIỆU, SỐ LIỆU MINH CHỨNG (từ ngày 16/12/2022 đến ngày 15/12/2023) <i>(Ghi rõ tên, ngày, tháng, năm ban hành văn bản theo các mục tương ứng ở cột 1)</i>	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN
(1)	(2)	(3)
<p>thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, b và c khoản này mà theo quy định của pháp luật phải công khai, minh bạch.</p> <p>2. Cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác ngoài nội dung công khai, minh bạch quy định tại khoản 1 Điều này còn phải <u>công khai, minh bạch về thủ tục hành chính</u>".</p>		
B.1.5. Kết quả việc thực hiện định mức, chế độ, tiêu chuẩn (ĐM, CĐ, TC)		Phòng KH-TC Kế toán Trung tâm NC, CG & ĐMST Trung tâm KT TCĐLCL
<i>B.1.5.1. Việc ban hành kế hoạch</i>		
<i>B.1.5.2. Kết quả thực hiện</i>		
B.1.6. Kết quả kiểm soát xung đột lợi ích (XDLI)		Thanh tra Sở Trung tâm NC, CG & ĐMST Trung tâm KT TCĐLCL
<i>B.1.6.1. Việc ban hành kế hoạch</i>		
<i>B.1.6.2. Kết quả thực hiện</i>		
<i>B.1.6.3. Kết quả giải quyết XDLI</i>		
B.1.7. Kết quả việc chuyển đổi vị trí công tác của CB, CC, VC		Cán bộ phụ trách CTCB
<i>B.1.7.1. Việc ban hành kế hoạch</i>		

A. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VIỆC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ PCTN	TÀI LIỆU, SỐ LIỆU MINH CHỨNG (từ ngày 16/12/2022 đến ngày 15/12/2023) (Ghi rõ tên, ngày, tháng, năm ban hành văn bản theo các mục tương ứng ở cột 1)	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN
(1)	(2)	(3)
<i>B.1.7.2. Kết quả thực hiện</i>		
B.1.8. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử		Văn phòng Sở
B.1.9. Kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập (TSTN)		Cán bộ phụ trách CTCB
<i>B.1.9.1. Ban hành kế hoạch kê khai, công khai bản kê khai TSTN.</i>		
<i>B.1.9.2. Kết quả kê khai, công khai bản kê khai TSTN</i>		
<i>B.1.9.3. Việc ban hành, phê duyệt kế hoạch xác minh TSTN</i>		
<i>B.1.9.4. Kết quả xác minh TSTN</i>		
B.1.10. Kết quả thực hiện Chỉ thị 10/TTg ngày 22/4/2019 của TTg CP Về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc (Chỉ thị 10)		Các phòng, đơn vị thuộc Sở
<i>B.1.10.1. Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị 10 năm 2022</i>		
<i>B.1.10.2. Việc tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh về tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc</i>		
<i>B.1.10.3. Kết quả xử lý vi phạm Chỉ thị 10</i>		